

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NHÁNH 1: “ CÁC BẠN GIA CÀM NHÀ BÉ”

Thời gian thực hiện 1 tuần từ 24/11 - 28/11/2025

Giáo viên thực hiện: Trịnh Thị Nhàn

Thứ hai, ngày 24/11/2025

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

Ném trúng đích đứng (ở khoảng cách xa 2m, cao 1,5m, đường kính 40cm) bằng 1 tay

TC: Nhảy bao bố (SEL lồng ghép)

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU:

- Trẻ biết ném trúng đích thẳng đứng(ở khoảng cách xa 2m, cao 1,5m, đường kính 40cm) bằng 1 tay, đúng kĩ thuật theo sự hướng dẫn của cô.
- Rèn kỹ năng kết hợp tay, chân khi ném. Rèn cho trẻ sự khéo léo, tập chung, chú ý, mạnh dạn tự tin khi tham gia hoạt động
- Trẻ tích cực, hứng thú tham gia hoạt động. Sel: Trẻ biết nhận diện cảm xúc, tự đánh giá nỗ lực của bản thân và biết khen bạn sau khi thực hiện vận động đúng.

II. CHUẨN BỊ:

- Hai cột đích (đích xa 2m; cao 1,5m, đường kính vòng tròn đích 40cm), sàn tập sạch sẽ, thoáng mát.
- Bao bố, túi cát.

III. TIẾN HÀNH

HĐ 1. Khởi động

- Trò chuyện về chủ đề:
 - + Trong gia đình con nuôi những con vật gì?
 - + Các con vật nuôi có ích lợi gì?
 - + Con thích nhất con vật nào? Vì sao?
- > Cho trẻ cùng khởi động đi với các kiểu đi: Đi kiễng chân, đi bằng gót chân, đi khom, chạy nhanh, chạy chậm,...về đội hình 4 hàng.

HĐ 2. Trọng động

*** Bài tập phát triển chung (Mỗi động tác tập 2 lần 8 nhịp):**

- Tay 5: Hai tay thay nhau quay dọc thân.
- Bụng 2: Đứng quay người sang bên 90 độ.
- Chân 4: Bước khuyu 1 chân về phía trước, chân sau thẳng.
- Bật 1: Bật luân phiên chân trước chân sau.
- Động tác nhấn mạnh: Tay (tập thêm 2 lần x 8 nhịp).
- *VĐCB: Ném trúng đích đứng bằng 1 tay** (đích xa 2m; cao 1,5m, đường kính vòng tròn đích 40cm).
- Cho trẻ chuyển về 2 hàng ngang đứng quay mặt vào nhau.
- Cô giới thiệu đồ dùng và hỏi trẻ
- + Với đồ dùng này các con thực hiện vận động gì?
- + Cô và trẻ thống nhất vận động: **Ném trúng đích đứng bằng 1 tay**
- Cho 1 trẻ lên tập mẫu, các bạn nhận xét.
- Cô tập mẫu 2 lần:
- + Lần 1: Cô tập mẫu, không phân tích động tác.
- + Lần 2 Cô làm mẫu kết hợp phân tích động tác: TTCB: Cô đứng trước vạch xuất phát, chân trước chân sau. Khi có hiệu lệnh là 2 tiếng xác xô: Tay cầm túi cát, đưa từ trước, xuống dưới, ra sau, lên cao, thân người hơi ngả về phía sau, mắt nhìn thẳng, dùng lực của tay, vai, thân người ném túi cát trúng vào đích thẳng đứng. Ném xong cô lên nhặt túi cát để vào rổ rồi đi về cuối hàng đứng.
- * Trẻ thực hiện:**
- Lần 1: Cho lần lượt cho từng trẻ ở 2 hàng lên thực hiện (Cô chú ý sửa sai, động viên trẻ...)
- Lần 2: Cho 2 đội thi đua lần lượt lên thực hiện vận động; đội nào có nhiều bạn ném trúng đích đội đó dành chiến thắng.
- Hỏi trẻ tên vận động?
- Cô mời 2 trẻ lên thực hiện lại vận động.
- * Câu hỏi sel:**
- Con cảm thấy thế nào khi ném trúng đích?
- Nếu lần đầu con ném chưa trúng, con đã làm gì ở lượt sau để tốt hơn?
- Con thấy mình đã cố gắng nhất ở điểm nào?
- Con có muốn khen bạn nào không? Vì sao con chọn bạn đó?

=> Cô chốt khái quát: Hôm nay các con không chỉ học cách ném trúng đích mà còn biết cảm nhận cảm xúc của mình, biết cố gắng hơn ở lượt sau và biết khen bạn. Như vậy là các con đã rất tự tin và biết quan tâm đến nhau.

*** TCVD: Nhảy bao bố**

- Cách chơi: Mỗi bạn 1 bao, bước hai chân vào trong bao, hai tay giữ chặt miệng bao. Khi nghe hiệu lệnh, nhún người và nhảy về phía đích. Đến đích, nhặt một túi cát và mang về bỏ vào rổ của đội mình.”
- Luật chơi: Mỗi lượt chỉ được lấy 1 túi cát, thời gian 1 bản nhạc. Đội nào mang được nhiều túi cát hơn vào rổ là đội chiến thắng
- Tổ chức và bao quát trẻ chơi. Nhận xét, động viên, khen ngợi trẻ.

- HĐ 3: Hồi tĩnh

Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập vừa đi vừa hát: con cún con.

ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY:

Thứ ba, ngày 25/11/2025

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Đề tài: Số 7 (Tiết 1)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ biết đếm đến 7. Nhận biết các nhóm có 7 đối tượng. Nhận biết số 7.
- Luyện cách đếm từ trái sang phải. Rèn khả năng chú ý và ghi nhớ có chủ định.
- Thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

II. CHUẨN BỊ

- Mỗi trẻ 7 con gà mái, 7 con gà trống, thẻ số từ 1-7, 2 thẻ số 7
- Các nhóm đồ dùng, đồ chơi có số lượng 7 xung quanh lớp, bảng gài
- Bài tập khoanh tròn nhóm có số lượng 7
- Đồ dùng cô giống đồ dùng trẻ

III. TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Ôn luyện số lượng trong phạm vi 6

- Tìm hiểu trang trại chăn nuôi của bác nông dân
- Cho trẻ đi chọn các nhóm con gà, con mèo, con chó có số lượng 4,5,6,..đặt thẻ số tương ứng
- Cô và trẻ cùng kiểm tra

2. Hoạt động 2: Bé nào giỏi nhất (đếm đến 7. Nhận biết nhóm có 7 đối tượng)

- Cho trẻ đi lấy đồ dùng về tổ ngồi
- Cô yêu cầu trẻ xếp tất cả số con gà trống thành hàng ngang phía trên từ trái sang phải
- Sau đó lấy 6 con gà mái xếp thành hàng ngang phía dưới sao cho mỗi con gà mái tương ứng 1 con gà trống(tương ứng 1-1).
- Nhận xét
- So sánh giữa 2 nhóm, nhóm nào nhiều hơn, nhóm nào ít hơn?
- Cho trẻ kiểm tra (đếm) 2 nhóm theo tổ, cá nhân
- Muốn 2 nhóm bằng nhau phải làm gì?

- Muốn số con gà mái nhiều bằng số con gà trống thì phải làm như thế nào?
 - Cho trẻ thêm 1 con gà mái, so sánh, đếm 2 nhóm (kiểm tra đếm theo tổ, nhóm, cá nhân)
 - Hỏi trẻ 2 nhóm này như thế nào với nhau. Vậy 6 gà mái thêm 1 gà mái là mấy gà mái?
- => Tất cả các đồ vật có số lượng 6 khi thêm 1 đều bằng 7
- Trên đây là những nhóm con vật (con gà, con chó, mèo) chưa đủ số lượng 7 bây giờ bạn nào giỏi lên tìm và lấy giúp cô các nhóm con vật sao cho mỗi nhóm con vật có đủ số lượng bằng 7
 - Cả lớp đếm và kiểm tra
 - Để biểu thị cho nhóm có số lượng là 7 người ta dùng thẻ số mấy?
 - Ai biết thẻ số 7 giờ lên cho cô và các bạn cùng xem?
 - Cô đưa thẻ số 7 và giới thiệu. đây là thẻ số 7 đọc là “ Số 7” .
 - Cho cả lớp đọc, tổ, nhóm trẻ đọc
 - Đặt thẻ số 7 biểu thị cho nhóm con gà mái và số 7 còn lại đặt vào nhóm con gà trống.
 - Cho trẻ đếm số lượng 2 nhóm và đọc số 7.
 - Mời trẻ lên tìm thẻ số biểu thị nhóm có 7 đối tượng
 - Lần lượt cho trẻ bớt 1, 2, 3 con gà mái mỗi lần bớt hỏi trẻ còn lại mấy và đặt số tương ứng.
 - Cho trẻ cất tất cả số con gà trống lần lượt từ phải sang trái vừa cất vừa đếm. Hỏi trẻ trên bảng có gì?
 - Cô nhận xét khen trẻ

3. Hoạt động 3: Ai nhanh nhất

*** TC1: kết bạn**

- Cách chơi: Trẻ đi thành vòng tròn khi có hiệu lệnh “ Kết bạn” Trẻ hỏi kết mấy kết mấy. Cô nói kết bạn có số nhiều hơn 6 là 1, nhiều hơn 5 là 2
- Cô cùng trẻ kiểm tra số lượng trẻ ở mỗi nhóm.
- Cho trẻ chơi 2- 3 lần.

*** TC2: Khoanh tròn nhóm số 7**

- Cho trẻ ngồi theo nhóm có số lượng 7 vừa kết để làm bài tập: Tìm và khoanh tròn nhóm con vật có số lượng 7. Tô màu số 7
- Cô và trẻ nhận xét

*Kết thúc : trẻ đi nhẹ nhàng quanh lớp

ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY

Thứ tư, ngày 26/11/2025

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Đề tài: Dạy trẻ đọc diễn cảm bài thơ “ Mèo đi câu cá” (**SEL lồng ghép**)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ đọc diễn cảm bài thơ, thể hiện giọng điệu, cử chỉ, điệu bộ, sắc thái của bài thơ “ Mèo đi câu cá”
- Rèn cho trẻ đọc thơ diễn cảm thể hiện được tình cảm của bài thơ, biết diễn đạt đủ ý, nói đủ câu khi trò chuyện đàm thoại cùng cô.
- Trẻ hứng thú trong các hoạt động, SEL: Biết được giá trị của sự chăm chỉ, cố gắng, biết tôn trọng và hỗ trợ bạn, không lười biếng.

II. CHUẨN BỊ

- Tranh minh họa bài thơ: Mèo đi câu cá.
- Nhạc bài hát “ Rửa mặt như mèo”
- Một số đồ dùng khác bổ trợ cho giờ học.

III. TIẾN HÀNH

1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức

- Cô và trẻ hát và vận động bài “ Rửa mặt như mèo”
- + Chúng mình vừa được hát bài hát gì?
- + Bài hát nói về ai?
- + Mèo được nuôi ở đâu? Mèo thích ăn gì?
- + Bài thơ nào nói về con mèo?
- Dẫn dắt trẻ vào bài thơ

2. Hoạt động 2: Dạy trẻ đọc diễn cảm thơ “ Mèo đi câu cá”

- Gọi 1 trẻ lên đọc cho cô và các bạn cùng nghe.
- Cho trẻ nhận xét bạn đọc thế nào? Cô nhận xét.
- Cô đọc diễn cảm kết hợp cử chỉ điệu bộ.
- Giới thiệu với trẻ nhịp đọc và ngữ điệu khi thể hiện bài thơ: Bài thơ được đọc theo nhịp 2/2, Câu thứ 3 và câu thứ 4 là nhịp 1/3 là sáng tác dành riêng cho thiếu nhi nên được đọc với giọng hồn nhiên.

*** Đàm thoại:**

- Bài thơ nói về điều gì?
- Hai anh em mèo trắng rủ nhau đi đâu?
- Khi ra sông câu cá mèo anh đã làm gì? Câu thơ nào nói lên điều đó? (Giọng chậm – buồn ngủ)
- Thế mèo em thì sao? Bạn đây có hành động gì khác mèo anh không?
- Mèo em đang nghĩ gì khi đi câu cá?
- Câu thơ nào nói lên điều đó? (Mèo em vui vẻ, hớn hở muốn được đi chơi – đọc nhanh, vui tươi).
- Cuối ngày, giỏ câu của 2 anh em mèo trắng như thế nào?

- Đến đoạn mèò khóc, chúng mình sẽ đọc bằng giọng như thế nào nhỉ? Mèò khóc ra sao?

- Nếu chúng mình lười lao động thì điều gì sẽ xảy ra?

=> Giáo dục trẻ: Qua bài thơ này muốn nhắc nhở chúng mình chăm chỉ, làm việc, không lười biếng, ỷ lại vào người khác.

* Câu hỏi sel:

- Khi nghe đoạn hai bạn mèò lười không câu được cá, con có cảm xúc gì?

- Nếu con ở trong tình huống đó, con sẽ cảm thấy thế nào khi thấy anh hoặc em mình không làm việc chung?

- Trong bài thơ, con thích nhất câu thơ nào? Vì sao con thích câu đó?

- Con hiểu thế nào là ỷ lại vào người khác? Theo con, hành động ỷ lại có tốt không?

- Khi con thấy một bạn chăm chỉ, con sẽ làm gì để tôn trọng nỗ lực của bạn ấy?

- Nếu một bạn lười biếng, con sẽ giúp bạn như thế nào để bạn ấy cùng hoàn thành việc mà không ảnh hưởng đến con?

- Sau khi nghe xong bài thơ, con muốn mình là người như thế nào? Vì sao?

=> Cô khái quát: Bài thơ dạy chúng mình phải chăm chỉ, cố gắng, không lười biếng. Khi bạn chăm chỉ, chúng mình biết tôn trọng và hỗ trợ; khi bạn lười biếng, chúng mình có thể giúp đỡ bạn nhưng vẫn hoàn thành việc của mình.

****Dạy trẻ đọc diễn cảm thơ “Mèò đi câu cá”***

- Cô cho cả lớp diễn cảm 1 – 2 lần cùng cô + động tác minh họa.

- Thi đua các tổ, nhóm, cá nhân đọc diễn cảm bài thơ.

- Cô cho trẻ đọc luân phiên giữa các tổ.

- Kết thúc.

ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY:

Thứ năm, ngày 27 tháng 11 năm 2025

PHÁT TRIỂN TCKNXH
Đề tài: Làm chuông mèo (EDP)
SEL độc lập

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

- 1.S- Khoa học:** Trẻ biết tên gọi, công dụng và cấu tạo cơ bản của chuông mèo. Trẻ hiểu cách làm chuông giúp mèo có nơi ở an toàn, vệ sinh.
- 2.T- Công nghệ:** Trẻ có kỹ năng sử dụng vật liệu (thùng giấy, hộp nhựa, que, băng dính, màu vẽ...) để làm chuông mèo
- 3.E- Kỹ thuật:** Trẻ thực hiện theo quy trình: chọn vật liệu → ghép, dán → trang trí → hoàn thiện sản phẩm..
- 4.M- Toán học:** Trẻ ước lượng độ dài, chiều cao, chiều rộng, đếm số que, hộp khi làm chuông..
- 5. A- Nghệ thuật:** Trẻ biết trang trí chuông mèo đẹp mắt, sáng tạo, phối màu phù hợp...SEL: Trẻ thể hiện cảm xúc, tự hào về sản phẩm, tôn trọng ý tưởng bạn khác, hứng thú sáng tạo.
- 6. Ngôn ngữ, chữ viết:** Nghe, hiểu, biểu đạt chia sẻ ý tưởng, chia sẻ về kết quả của sản phẩm.
- 7. Kỹ năng thế kỷ 21(Kỹ năng 4c):** Sáng tạo; hợp tác và làm việc nhóm; giao tiếp; tư duy thao tác, tư duy phản biện. Biết yêu thương các con vật trong gia đình.

II. NGUYÊN VẬT LIỆU

- Thùng giấy, hộp nhựa, que tre, que gỗ, cốc nhựa.
- Kéo an toàn, bút màu, băng dính, keo dán, sticker trang trí.
- Khăn lau, khay đựng dụng cụ, bảng hướng dẫn minh họa.

- Video minh họa về cách làm chuồng mèo
- Một số đồ dùng hỗ trợ cho giờ học (mèo nhồi bông để kiểm tra kích thước chuồng).

III. QUY TRÌNH THIẾT KẾ KỸ THUẬT:

*** Bước 1. Hỏi** (Chiều thứ 3/25/11/2025).

- Cô đưa mẫu chuồng mèo cho trẻ quan sát và hỏi:
- Khi nhìn mẫu chuồng mèo này, con cảm thấy thế nào?
- Con nghĩ chú mèo sẽ cảm thấy ra sao nếu có một ngôi nhà như vậy?
- Điều gì làm con thích nhất ở chuồng mèo này?
- Nếu chuồng mèo chưa chắc chắn hoặc mèo không thích, con nghĩ cảm xúc của mèo sẽ như thế nào?

* Chốt tiêu chí :

TC 1. Chuồng chắc, đứng vững .

TC 2. Kích thước vừa phải, có lối ra vào

TC 3. Trang trí đẹp mắt

*** Bước 2. Tưởng tượng** (HĐC Thứ 4/26/11/2025).

- Hỏi trẻ:
 - Khi nghĩ đến việc làm ngôi nhà cho mèo, con cảm thấy sao?
 - Con có hồi hộp khi chuẩn bị kể ý tưởng của mình không?
 - Ý tưởng nào khiến con thấy vui nhất?
 - Khi con nghe bạn chia sẻ ý tưởng, con cảm thấy như thế nào?
 - Có ý tưởng nào làm con bất ngờ không? Vì sao?
- (Cô khuyến khích trẻ nêu ý tưởng, vẽ sơ đồ hoặc minh họa cách nhóm mình sẽ làm)

*** Bước 3. Lập kế hoạch** (HĐC Thứ 4/26/11/2025)

- Cô cho trẻ về nhóm thảo luận thống nhất về quy trình để làm chuồng mèo.
- Trẻ vẽ, tô màu, cắt rời từng hình và gài lần lượt các bước vào bảng quy trình làm chuồng mèo.
- Cô hỏi trẻ:

Khi nhóm phân công nhiệm vụ, con cảm thấy thế nào?

- Con muốn làm phần nào nhất? Lý do khiến con thích phần đó?

Khi nhóm thống nhất kế hoạch, con cảm thấy vui – hào hứng hay cần thêm thời gian?

Nếu ý kiến của con khác bạn, con cảm thấy thế nào và con sẽ nói sao để bạn hiểu?

Khi vẽ bản thiết kế, bước nào khiến con hứng thú nhất?

*** Bước 4. Thực hiện**

- Hỏi trẻ: Hôm trước chúng mình đã chuẩn bị được những gì để làm chuông mèo ?

- Cô thống nhất cho trẻ thực hành làm chuông mèo theo kế hoạch đã đề ra.

- Cô cho trẻ xem lại video các bước cô và trẻ đã chuẩn bị để làm chuông mèo vào hôm trước.

- Cho 1 trẻ nhắc lại quy trình làm chuông mèo .

- Cô nhắc lại tiêu chí chuông mèo mà cô và trẻ đã thống nhất, hỏi trẻ:

- Chuông mèo cần đạt những tiêu chí nào để mèo có thể ở được?

- Cho trẻ lấy nguyên liệu, đồ dùng, dụng cụ về 4 nhóm để thảo luận, phân công công việc.

- Trẻ thực hiện làm theo quy trình nhóm đã thống nhất và kết hợp ghi lại tỉ lệ các nguyên liệu vào bảng quy trình.

- Khuyến khích trẻ trang trí cho chuông mèo của nhóm mình thêm đẹp mắt.

*** Chia sẻ.**

- Cho trẻ đem sản phẩm lên trưng bày và lần lượt từng nhóm chia sẻ về sản phẩm của nhóm mình: giới thiệu cách làm chuông mèo

- Cho trẻ ngồi dưới đưa ra câu hỏi về sản phẩm của nhóm bạn. Trẻ quan sát, ném và đánh giá sản phẩm dựa trên tiêu chí đã đề ra.

- Dự kiến 1 số câu hỏi:

+ Nhóm con làm chuông mèo đã đúng với bản thiết kế chưa?

+ Sản phẩm của nhóm con đã đạt được tiêu chí đưa ra chưa?

+ Con có hài lòng về sản phẩm của nhóm mình không?

+ Khó khăn nhất của nhóm con khi làm chuông mèo là gì?

+ Con có muốn thay đổi không? Nếu được thay đổi con sẽ làm như thế nào?

*** Câu hỏi SEL**

- Khi nhìn sản phẩm của nhóm mình, con cảm thấy thế nào?

- Con thích nhất điểm nào của chuông mèo mà nhóm con làm?

he bạn nhận xét, con thấy sao?

ì khiến con vui nhất trong giờ làm hôm nay?

ợc làm lại, con muốn thay đổi điều gì để cảm thấy hài lòng hơn?

m thấy thế nào khi được đứng trước lớp nói ý kiến của mình?

=> Cô khái quát: Qua giờ làm chuồng mèo các con đã hứng thú sáng tạo về sản phẩm, biết tôn trọng ý tưởng bạn khác, và tự tin bày tỏ ý kiến trước lớp.

*** Bước 5. Cải tiến**

- Nếu trẻ có sự cải tiến cô cho trẻ thực hiện vào buổi chiều T5 ngày 27/11/ 2025.

Đánh giá trẻ cuối ngày:

Thứ sáu, ngày 28 tháng 11 năm 2025

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Làm quen chữ cái i, t, c

Quyền 5 : Quyền được giáo dục, học tập(MĐ liên hệ)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ nhận biết, phát âm chính xác âm của chữ cái i, t, c . Nhận ra được chữ cái i, t, c trong tiếng, từ trọn vẹn. Trẻ biết được quyền được học tập, được giáo dục để biết đọc, làm quen chữ cái.
- Rèn trẻ có kĩ năng quan sát, so sánh, phát triển khả năng nhanh nhẹn khi tham gia trò chơi.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động trong giờ học.

II. CHUẨN BỊ

- Bài giảng điện tử PowerPoint trên máy tính, trò chơi trên máy tính.
- Mỗi trẻ 1 rổ chữ cái trong đó có chữ i, t, c.
- Bài tập “ Bé hãy tìm và nối chữ cái i, t, c trong từ”
- Nhạc hát bài " Gà trống, mèo con, cún con", que chỉ.

III. TIẾN HÀNH

1. HĐ1: Ổn định tổ chức

- Cô cùng trẻ trò chuyện
- + Hỏi trẻ hãy kể những con vật nuôi trong gia đình mà con biết?
- + Con thích nuôi con nào nhất? Vì sao?
- + Muốn chăm sóc con vật con phải làm gì?
- Cô dẫn dắt trẻ đến với bức tranh.

2. HĐ2: Làm quen nhóm chữ i, t, c

Cô giới thiệu bức tranh có từ “ con vịt”

- Cô cho trẻ đọc “con vịt”
- Cho trẻ ghép từ giống từ trong bức tranh bằng thẻ chữ rời

- Cho trẻ nhận xét từ vừa ghép so với từ trên bức tranh.
- Cả lớp đọc từ vừa ghép
- Cho trẻ lên nhật chữ cái đã học và đọc.

+ *Giới thiệu chữ i*

- Cô giới thiệu: Đây là chữ “ i” in thường đọc là « i». Khi phát âm môi cô hơi kéo ra, giọng nhẹ và đọc là " i"
- Lớp, tổ, cá nhân đọc(cô chú ý sửa sai cho trẻ)
- Cho trẻ nhận xét về chữ i
- => Cô khái quát: Chữ i có 1 nét sổ thẳng, trên đầu có chấm nhỏ
- Cô giới thiệu các kiểu chữ i : I in hoa, i in thường, *i* viết thường. Tuy cách viết khác nhau nhưng cùng phát âm là “ i”.
- Cả lớp đọc
- Cho 1-2 trẻ lên chỉ các kiểu chữ cái và đọc to
- Cho trẻ mô phỏng chữ i
- * Cho trẻ vận động bài “ kitchen dance”

+ *Giới thiệu chữ t*

- Cô giới thiệu đây là chữ t in thường, đọc là “ t”
- Phân tích cách phát âm : khi phát âm chữ cái t uốn lưỡi lấy hơi rừ cổ họng và đọc là “ t”.
- Cho trẻ đọc(tổ, nhóm, cá nhân) (cô chú ý sửa sai cho trẻ)
- Cho trẻ nhận xét về chữ t
- =>Cô khái quát: chữ t có một nét sổ thẳng và 1 nét ngang
- Cô giới thiệu các kiểu chữ t : T, t, *t*. Tuy cách viết khác nhau nhưng cùng phát âm là “tò”
- Cả lớp đọc.
- Cho trẻ mô phỏng chữ t.
- * Cho trẻ vận động bài “ A ram sam sam”

+ *Giới thiệu chữ c*

- Cô giới thiệu đây là chữ c in thường, đọc là “ c”
- Phân tích cách phát âm : khi phát âm chữ cái c miệng mở rộng lấy hơi rừ cổ họng và đọc là “ cò”.

- Cho trẻ đọc(tổ, nhóm, cá nhân) (cô chú ý sửa sai cho trẻ)

- Cho trẻ nhận xét về chữ c

=> Cô khái quát: chữ c có một nét cong hở phải

- Cô giới thiệu các kiểu chữ c : C, c, c. Tuy cách viết khác nhau nhưng cùng phát âm là “cờ”

- Cả lớp đọc.

- Cho trẻ mô phỏng chữ c.

* **So sánh hai chữ i, t:** Cho trẻ nói điểm khác và giống nhau của 2 chữ i, t

- Cô khái quát lại: Chữ i, t giống nhau đều có 1 nét thẳng. Khác nhau là chữ i có dấu chấm nhỏ ở trên đầu, chữ t có một nét ngang.

* **Trò chơi: Ai nhanh nhất**

- Thường cho mỗi trẻ 1 rổ chữ cái.

+ Lần 1: Cô nói tên chữ- Trẻ chọn thẻ chữ giơ lên và phát âm

+ Lần 2: Cô nói đặc điểm chữ - Cả lớp đoán và phát âm

3.HĐ3: Trò chơi ôn luyện

- *Trò chơi 1: Trò chơi " chìm - nổi".*

+ Cách chơi: Cô và trẻ vừa đi vừa hát bài " Gà trống, mèo con, cún con" . Khi cô giơ lên một thẻ chữ cái bất kỳ những bạn nào có thẻ chữ cái giống với thẻ chữ của cô thì nhanh chóng ngồi xuống. Những bạn không có thẻ chữ giống cô thì vẫn đứng yên tại chỗ. Bạn nào làm sai yêu cầu sẽ phải nhảy lò cò xung quanh lớp.

+ *Trò chơi 2: Nhanh tay- nhanh mắt*

- Cách chơi. Trong thời gian là 1 bản nhạc các con hãy tìm chữ cái I, t, c trong từ , nổi và tô màu chữ cái i, t, c tương ứng.

- Cô cùng trẻ kiểm tra

- Hỏi trẻ: + Hôm nay chúng mình học những chữ cái gì?”

+ Khi được học và chơi các trò chơi với chữ cái, chúng mình được thực hiện quyền gì của mình?”

=> Cô chốt: Hôm nay các con được học, được làm quen chữ cái qua các trò chơi và hoạt động, các con vừa học vừa vui, vừa thực hành quyền của mình đó chính là quyền được giáo dục, học tập.

- Kết thúc tiết học.

ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY:

NGƯỜI DUYỆT

NGƯỜI SOẠN